

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN - CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**BAN DÂN VẬN HUYỆN ỦY** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**TÂY SƠN**

Số: 01/QC-UBND-BDVHU

Tây Sơn, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**QUY CHẾ**

**Phối hợp giữa Ủy ban nhân dân huyện với Ban Dân vận Huyện ủy Tây Sơn  
về công tác dân vận giai đoạn 2021 - 2026**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Kết luận số 114-KL/TW ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Ban Bí thư Trung ương về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp;
- Căn cứ Quy định số 46-QĐ/TW ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới;
- Căn cứ Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bộ Chính trị; Quyết định số 407-QĐ/TU ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tỉnh ủy; Quyết định số 314-QĐ/HU ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị;
- Căn cứ Chỉ thị số 21-CT/HU ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa XX) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới";

Để triển khai thực hiện tốt công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước, Ủy ban nhân dân huyện và Ban Dân vận Huyện ủy thống nhất ban hành Quy chế phối hợp như sau:

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Đối tượng và phạm vi phối hợp**

1. Quy chế này quy định sự phối hợp giữa Ủy ban nhân dân huyện với Ban Dân vận Huyện ủy trong việc triển khai thực hiện công tác dân vận (trong đó có

công tác dân tộc, công tác tôn giáo) và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện công tác dân vận và việc chỉ đạo các phòng, ban, ngành của huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt công tác dân vận trong tình hình mới của Ủy ban nhân dân huyện.

2. Ủy ban nhân dân huyện và Ban Dân vận Huyện ủy phối hợp trong việc tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo triển khai thực hiện công tác dân vận, trọng tâm là tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh, thực sự là “của dân, do dân, vì dân”.

### **Điều 2. Mục đích phối hợp**

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong huyện, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện công tác dân vận và chỉ đạo thực hiện công tác dân vận trong tình hình mới.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác dân vận của hệ thống chính trị nói chung và công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước nói riêng, góp phần tập hợp và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh và giải quyết tốt các vấn đề bức xúc của Nhân dân.

3. Củng cố niềm tin, mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa tổ chức đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân.

### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Việc phối hợp phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phải đặt dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

2. Việc phối hợp phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được cấp có thẩm quyền quy định.

3. Quá trình phối hợp phải được thực hiện trên cơ sở hợp tác, thống nhất, bình đẳng, công khai, minh bạch, tôn trọng lẫn nhau; tạo điều kiện để hai bên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Khi có yêu cầu phối hợp hoặc tham gia ý kiến, hai cơ quan cần trao đổi, thống nhất nội dung để trả lời bằng văn bản với cấp trên và Nhân dân đúng thời gian quy định.

4. Các văn bản, tài liệu về sự phối hợp giữa hai cơ quan được quản lý, sử dụng và lưu trữ theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

### **Điều 4. Phương thức phối hợp**

1. Thông qua ký kết, hai cơ quan tổ chức quán triệt và ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung của Quy chế phối hợp.

2. Trong quá trình phối hợp, hai cơ quan chủ động trao đổi trực tiếp hoặc cung cấp thông tin bằng văn bản về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực phối hợp nhằm thực hiện tốt các chủ trương của Trung ương, của tỉnh, của huyện có liên quan đến công tác dân vận và Quy chế dân chủ ở cơ sở.

3. Thông qua kiểm tra, giám sát để nắm tình hình, tham mưu cho cấp ủy xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp, các vấn đề bức xúc của Nhân dân; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện Quy chế phối hợp.

## Chương II

### NỘI DUNG PHỐI HỢP

**Điều 5.** Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh, huyện liên quan đến công tác dân vận thành các quyết định, chỉ thị, chương trình, kế hoạch cụ thể để chỉ đạo, triển khai thực hiện.

**Điều 6.** Tổ chức tuyên truyền, quán triệt nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức về các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh, huyện và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh có liên quan đến công tác dân vận.

**Điều 7.** Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn và cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác dân vận gắn với tiếp tục thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" và xây dựng đơn vị điển hình thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

**Điều 8.** Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, nghiệp vụ công tác dân vận, xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở cho cán bộ chủ chốt và Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ từ huyện đến cơ sở.

**Điều 9.** Tổ chức kiểm tra, giám sát đối với các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn về triển khai thực hiện công tác dân vận.

**Điều 10.** Trao đổi thông tin về tình hình triển khai thực hiện công tác dân vận, tình hình Nhân dân; bàn giải pháp giải quyết hoặc tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương giải quyết các vụ, việc phức tạp, các đơn khiếu nại, tố cáo đông người vượt cấp kéo dài và các điểm nóng (nếu có) nhằm ổn định tình hình.

**Điều 11.** Chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương của Trung ương và của tỉnh, huyện liên quan đến công tác dân vận và phong trào thi đua "Dân vận khéo".

## Chương III

### TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

**Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện**

1. Phổ biến, quán triệt, đồng thời cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh, huyện liên quan đến công tác dân vận thành các quyết

định, chỉ thị, chương trình, kế hoạch cụ thể để chỉ đạo triển khai thực hiện trong hệ thống chính quyền các cấp. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện công tác dân vận cho tất cả các cơ quan hành chính nhà nước từ huyện đến cơ sở, đưa công tác dân vận thực sự đi vào cuộc sống, trở thành nề nếp, thường xuyên trong hoạt động của chính quyền các cấp; xem nội dung công tác dân vận và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua hàng năm.

2. Trước khi ban hành các quyết định quản lý, các dự án, đề án, cơ chế, chính sách có liên quan đến công tác dân vận, Ủy ban nhân dân huyện lấy ý kiến góp ý của Ban Dân vận Huyện ủy. Trước khi giải quyết các vụ, việc phức tạp, đột xuất liên quan đến Nhân dân và công tác dân vận, Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm thông báo và phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy để thống nhất nội dung, biện pháp xử lý hoặc đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương giải quyết; đối với những vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài thì chỉ đạo các cơ quan chức năng có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời cho Ban Dân vận Huyện ủy để chủ trì các đơn vị trong khối dân vận tham gia giải quyết đồng bộ, hiệu quả.

3. Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm thực hiện và chỉ đạo các phòng, ban, ngành thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn làm tốt công tác dân vận. Phân công đồng chí chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp phụ trách công tác dân vận; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc chính quyền các cấp phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận theo Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị, Quyết định số 407-QĐ/TU ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tỉnh ủy và Quyết định số 314-QĐ/HU ngày 22/10/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

4. Thông tin cho Ban Dân vận Huyện ủy các chủ trương, chính sách, dự án, các vấn đề về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh có liên quan đến Nhân dân và công tác dân vận (nhất là các vụ việc phức tạp) để phối hợp tuyên truyền, vận động, triển khai thực hiện có hiệu quả.

5. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các hội đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội huyện tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức và quần chúng Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

6. Mời Ban Dân vận Huyện ủy tham dự các cuộc họp, hội nghị, các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, các đoàn kiểm tra, giám sát, khảo sát những vấn đề có liên quan đến Nhân dân và công tác dân vận; đồng thời cử đại diện tham dự các hội nghị sơ kết, tổng kết các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận và Quy chế dân chủ ở cơ sở, các đoàn kiểm tra, giám sát, khảo sát do Ban Dân vận Huyện ủy tổ chức khi được mời.

7. Có kế hoạch và chỉ đạo các phòng, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch đăng ký các mô hình "Dân vận khéo". Đảm bảo kinh phí để Ban Dân vận Huyện ủy tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân vận và Quy chế dân chủ ở cơ sở.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Ban Dân vận Huyện ủy**

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan nhà nước, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện các chủ trương của Trung ương, của tỉnh, huyện có liên quan đến công tác dân vận.

2. Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc, các hội đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội huyện duy trì và thực hiện tốt các quy chế, chương trình phối hợp liên tịch đã ký với Ủy ban nhân dân huyện, nhất là tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện tốt các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương.

3. Thường xuyên phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện trong việc hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác dân vận trong hệ thống cơ quan nhà nước các cấp, việc thực hiện các loại hình dân chủ ở cơ sở gắn với đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại tố cáo của cơ quan nhà nước các cấp.

4. Tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo các quyết định quản lý, dự án, đề án, cơ chế, chính sách của Ủy ban nhân dân huyện có liên quan đến nhân dân và công tác dân vận khi được yêu cầu.

5. Mời đại diện Ủy ban nhân dân huyện và các phòng, ban, ngành liên quan tham dự các hội nghị sơ kết, tổng kết, các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, các đoàn kiểm tra, giám sát, khảo sát do Ban Dân vận Huyện ủy tổ chức; có trách nhiệm tham gia các cuộc họp, hội nghị, các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, các đoàn kiểm tra, giám sát, khảo sát có liên quan đến nhân dân và công tác dân vận do Ủy ban nhân dân huyện hoặc các cơ quan nhà nước tổ chức khi được mời.

6. Nắm bắt tình hình Nhân dân, kịp thời phản ánh, trao đổi, bàn bạc với Ủy ban nhân dân huyện để thống nhất các biện pháp giải quyết các vụ, việc phức tạp hoặc phối hợp tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương giải quyết, nhằm ổn định tình hình.

7. Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện chuẩn bị nội dung báo cáo, các điều kiện để tổ chức hội nghị đánh giá việc thực hiện Quy chế phối hợp, các chủ trương của Trung ương, của tỉnh, huyện liên quan đến công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 14.** Ủy ban nhân dân huyện và Ban Dân vận Huyện ủy có trách nhiệm tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện tốt Quy chế này; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với cấp ủy cùng cấp ký kết Quy chế phối hợp để thực hiện. Định kỳ hàng năm hoặc khi cần thiết, Ủy ban nhân dân

huyện chủ trì phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy tổ chức họp đánh giá, rút kinh nghiệm, bàn biện pháp, kế hoạch thực hiện Quy chế trong thời gian tiếp theo.

**Điều 15.** Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và chuyên viên Ban Dân vận Huyện ủy làm bộ phận giúp việc của hai cơ quan, có trách nhiệm phối hợp tham mưu cho lãnh đạo hai cơ quan triển khai, tổ chức thực hiện tốt Quy chế này; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và chuẩn bị các điều kiện tổ chức kiểm tra, họp đánh giá việc thực hiện Quy chế.

**Điều 16.** Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có điều khoản nào không phù hợp hoặc có những vấn đề mới phát sinh, hai bên trao đổi, điều chỉnh và bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế để triển khai thực hiện đạt hiệu quả. / *Thy*

**TRƯỞNG BAN  
BAN DÂN VẬN HUYỆN ỦY**



*Nguyễn Thanh Tùng*

**Nguyễn Thanh Tùng**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Phan Chí Hùng*

**Phan Chí Hùng**

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Dân vận TƯ (báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện;
- UBND huyện, Ban Dân vận Huyện ủy;
- Các phòng, ban, ngành của huyện;
- Mặt trận, các hội đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: Văn phòng HĐND & UBND huyện, Ban Dân vận Huyện ủy.

*ƯNV*